TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **538**/2017/QĐST-HNGĐ	*Quận 5, ngày 29 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự về Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 462/2017/HNST (TLST-HNGĐ) ngày 24 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp "Ly hôn", giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Xuân H**, sinh năm 1972;
Thường trú: Số A đường B, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn Ông **Vương Chấn H,** sinh năm 1968;
Thường trú: Số A đường B, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, các Điều 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107; 110; 116; 117; 118 và 119 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Xuân H và ông Vương Chấn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Trần Thị Xuân H và ông Vương Chấn H cùng xác nhận và cam đoan là có 02 (Hai) người con chung tên là Vương Trần Bảo Ng, sinh ngày 24 tháng 12 năm 2003, giới tính: Nữ và Vương Trần Bảo Tr, sinh ngày 13 tháng 3 năm 2009, giới tính: Nữ.

Về việc nuôi con: Bà Trần Thị Xuân H và ông Vương Chấn H đã tự nguyện thỏa thuận và đồng ý là giao cả hai người con chung tên là Vương Trần Bảo Ng và Vương Trần Bảo Tr cho bà Trần Thị Xuân H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Bà Trần Thị Xuân H và ông Vương Chấn H đã thỏa thuận và đồng ý về việc ông Vương Chấn H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai người con chung hàng tháng với số tiền cấp dưỡng nuôi người con tên là Vương Trần Bảo Ng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/ 01 tháng (Hai triệu đồng mỗi tháng) và số tiền cấp dưỡng nuôi người con tên là Vương Trần Bảo Tr là 2.000.000 đồng/ 01 tháng (Hai triệu đồng mỗi tháng) cho đến khi cả hai người con thành niên (đủ 18 tuổi).

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên sẽ được ông Vương Chấn H và bà Trần Thị Xuân H tự thực hiện hoặc thực hiện tại Cơ quan Thi hành án dân sự (Chi cục Thi hành án dân sự) có thẩm quyền vào ngày 10 (Mười) dương lịch hàng tháng và bắt đầu thực hiện kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2018. Nếu ngày giao nhận tiền trùng vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ thì sẽ được thực hiện vào ngày kế tiếp theo ngay sau đó.

Trường hợp ông Vương Chấn H không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như nêu trên thì bà Trần Thị Xuân H có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự (Chi cục Thi hành án dân sự) có thẩm quyền giải quyết.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Trần Thị Xuân H, nếu ông Vương Chấn H không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên, thì hàng tháng ông Vương Chấn H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả để trả cho bà Trần Thị Xuân H theo quy định tại các Điều 357 và 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung: Bà Trần Thị Xuân H và ông Vương Chấn H cùng xác nhận và cam đoan là sẽ tự thỏa thuận phân chia tài sản chung, không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.3. Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung: Bà Trần Thị Xuân H và ông Vương Chấn H cùng xác nhân và cam đoan là không có khoản nợ nào chung và không phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai, không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con hòa giải thành số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) do bà Trần Thị Xuân H tự nguyện chịu. Được trừ vào số tiền mà bà Trần Thị Xuân H đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AG/2014/0005732 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trần Thị Xuân H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành (có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 12 năm 2017) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự".

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Ủy ban nhân dân Phường C, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu văn phòng và hồ sơ vụ án

Lê Minh Tường